

GIÁO DỤC CHUẨN BỊ PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG CHIẾN TRANH TÂM LÝ CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRONG BỐI CẢNH CHIẾN TRANH CÔNG NGHỆ CAO

PGS.TS Trần Đình Tuấn

Viện Nghiên cứu hợp tác phát triển giáo dục

Email: trandinhtuan768@gmail.com.

Tóm tắt: Chiến tranh tâm lý là hình thức đấu tranh trong lĩnh vực tư tưởng - tinh thần nhằm làm thay đổi nhận thức, niềm tin, ý chí và hành vi của đối phương để đạt mục tiêu chính trị, quân sự mà không sử dụng hoặc ít sử dụng vũ lực. Trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao, chiến tranh tâm lý được hỗ trợ mạnh mẽ bởi các thành tựu của công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và không gian mạng, làm cho phạm vi, cường độ và tính chất của nó ngày càng phức tạp, tinh vi. Bài viết phân tích đặc điểm nổi bật của chiến tranh tâm lý hiện đại và đề xuất một số biện pháp giáo dục, chuẩn bị phẩm chất, năng lực cho học viên ở các nhà trường quân đội sẵn sàng tham gia phòng, chống phù hợp với yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: Chiến tranh tâm lý, công nghệ cao, chiến tranh thông tin, phòng chống, an ninh tư tưởng.

Nhận bài: 15/01/2026; Biên tập: 16/01/2026; Phản biện: 19/01/2026; Duyệt đăng: 26/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ đã làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực quân sự và an ninh quốc gia. Chiến tranh ngày nay không chỉ diễn ra bằng vũ khí, trang bị hiện đại mà còn mở rộng sang các không gian mới, không gian mạng, không gian vũ trụ, không gian thông tin và không gian nhận thức.

Trong bối cảnh đó, chiến tranh tâm lý nổi lên như một “mặt trận mềm” nhưng có sức công phá mạnh, có thể làm tê liệt ý chí chiến đấu và niềm tin của cả một quốc gia mà không cần dùng đến súng đạn. Các thế lực thù địch triệt để lợi dụng công nghệ số, mạng xã hội, truyền thông đa phương tiện để tiến hành chiến tranh tâm lý nhằm gây hoang mang, chia rẽ, kích động, làm suy yếu nền tảng chính trị - tư tưởng của ta. Đối với học viên ở các nhà trường quân đội, đây là đối tượng trọng yếu mà kẻ thù hướng tới vì họ là lực lượng kế cận, nòng cốt trong bảo vệ Tổ quốc. Do đó, giáo dục ý thức và năng lực phòng, chống chiến tranh tâm lý là nhiệm vụ cấp thiết, gắn liền với công tác giáo dục - đào tạo, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực tư duy của người quân nhân trong thời đại số. Việc nhận diện đúng đặc điểm và đề ra biện pháp giáo dục chuẩn bị phẩm chất, năng lực cho học viên tham gia phòng, chống chiến tranh tâm lý trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao là yêu cầu cấp bách, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát chung về chiến tranh tâm lý và chiến tranh công nghệ cao

2.1.1. Khái niệm chiến tranh tâm lý

Chiến tranh tâm lý là hình thức đấu tranh trong lĩnh vực tư tưởng - tinh thần nhằm tác động, chi phối, làm thay đổi nhận thức, niềm tin, tình cảm, ý

chí và hành vi của đối phương để đạt được mục tiêu chính trị, quân sự mà không hoặc ít sử dụng vũ lực. Trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao, chiến tranh tâm lý không còn giới hạn trong các biện pháp tuyên truyền truyền thống mà được mở rộng, kết hợp chặt chẽ với công nghệ thông tin, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo, truyền thông đa phương tiện và các công cụ “mềm” của sức mạnh quốc gia.

Chiến tranh tâm lý hiện đại trở thành một mặt trận phi tuyến, hoạt động trước, trong và sau các xung đột quân sự, có khả năng làm tê liệt ý chí chiến đấu của đối phương ngay cả khi chưa nổ súng.

2.1.2. Chiến tranh công nghệ cao

Chiến tranh công nghệ cao là hình thức chiến tranh sử dụng rộng rãi các thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại như vũ khí chính xác, vũ khí năng lượng định hướng, trí tuệ nhân tạo (AI), không gian mạng (cyberspace), vũ trụ và tác chiến điện tử. Trong bối cảnh đó, thông tin trở thành “vũ khí chiến lược”, còn con người - mục tiêu của chiến tranh tâm lý lại được xem là “mặt trận trung tâm” của mọi hoạt động tác chiến.

Sự phát triển của truyền thông số, mạng xã hội và công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) giúp các chủ thể tiến hành chiến tranh tâm lý có thể xác định chính xác đối tượng, đo lường cảm xúc, định hướng dư luận và thao túng hành vi xã hội trên quy mô toàn cầu.

2.2. Đặc điểm của chiến tranh tâm lý trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao

- *Tính phi vũ trang nhưng có sức công phá lớn*

Chiến tranh tâm lý không sử dụng bom đạn mà sử dụng thông tin, dữ liệu, hình ảnh, ngôn từ và truyền thông để gây tổn thương trong nhận thức, niềm tin, ý chí của con người. Nó có thể làm rối loạn xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc và phá vỡ sức mạnh tinh thần của quân đội ngay cả khi chưa có chiến sự.

- Tính toàn diện, đa chiều và lan tỏa rộng

Chiến tranh tâm lý không chỉ hướng vào quân đội mà còn bao trùm toàn xã hội, từ chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục đến đời sống cá nhân. Mỗi người dân đều có thể trở thành đối tượng bị tấn công hoặc phương tiện truyền tải thông tin sai lệch. Các nền tảng mạng xã hội như Facebook, YouTube, X (Twitter), TikTok... được khai thác như công cụ chiến tranh nhận thức để định hướng dư luận, kích động mâu thuẫn xã hội.

- Tính công nghệ hóa, số hóa và tự động hóa cao

Các công cụ AI, Big Data, Deepfake, phân tích hành vi người dùng giúp chiến tranh tâm lý hiện đại trở nên tinh vi, khó phát hiện. Các "bot" tự động có thể phát tán hàng triệu thông điệp trong thời gian ngắn, tạo hiệu ứng bầy đàn, khiến dư luận hoang mang, nghi ngờ và mất định hướng.

- Tính phối hợp trong "chiến tranh hỗn hợp"

Chiến tranh tâm lý ngày nay không tồn tại độc lập mà kết hợp với chiến tranh thông tin, chiến tranh mạng, chiến tranh truyền thông và ngoại giao, kinh tế, văn hóa, tạo thành chiến tranh tổng hợp (hybrid warfare). Mục tiêu là làm suy yếu đối phương toàn diện, từ ý chí đến năng lực chiến đấu.

- Tính âm thầm, dai dẳng, khó nhận diện

Chiến tranh tâm lý hiện đại diễn ra liên tục, xen kẽ giữa thời bình và thời chiến, thông qua phim ảnh, văn hóa phẩm, mạng xã hội, quảng cáo hay hoạt động nhân đạo giả danh. Đối tượng bị tấn công thường không nhận ra mình đang bị thao túng, dẫn tới "tự diễn biến, tự chuyển hóa" trong tư tưởng và hành vi.

- Tính cá nhân hóa và chính xác cao

Nhờ dữ liệu lớn và phân tích hành vi, chiến tranh tâm lý có thể tác động đúng người, đúng nhóm đối tượng bằng thông tin phù hợp với tâm lý, thói quen, nhu cầu của từng cá nhân, khiến hiệu quả tác động trở nên nhanh và sâu hơn bao giờ hết.

2.3. Tác động của chiến tranh tâm lý công nghệ cao đối với quốc phòng và an ninh

Chiến tranh tâm lý trong bối cảnh công nghệ cao đã và đang trở thành một công cụ chiến lược trong cạnh tranh, kiềm chế và xung đột giữa các quốc gia. Nó tác động sâu rộng, đa chiều đến quốc phòng và an ninh của mỗi quốc gia, không chỉ trên mặt trận quân sự mà còn trong lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội và ngoại giao. Dưới đây là những tác động cơ bản và điển hình:

2.3.1. Làm suy yếu nền tảng chính trị - tư tưởng và niềm tin xã hội

Chiến tranh tâm lý công nghệ cao sử dụng thông tin sai lệch, tin giả, hình ảnh bóp méo, video "deepfake", hoặc cắt ghép để tạo ra sự nghi ngờ, mất lòng tin trong quần chúng nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội và các cơ quan lãnh đạo.

Đối với quốc phòng, khi niềm tin chính trị bị lung lay, ý chí chiến đấu của quân đội có thể giảm sút,

gây ra hiện tượng dao động, mất đoàn kết nội bộ, thậm chí dẫn đến "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận cán bộ, chiến sĩ.

Đối với an ninh quốc gia, việc xuyên tạc đường lối, chính sách quốc phòng - an ninh, bóp méo tình hình đất nước có thể kích động bất mãn xã hội, làm rạn nứt khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo "điểm nóng" chính trị - xã hội từ bên trong.

Các chiến dịch tâm lý dạng này thường được tiến hành liên tục, có tính toán, lợi dụng thời điểm nhạy cảm (bầu cử, xung đột, thiên tai, sự cố chính trị) để thổi phồng mâu thuẫn, kích động dư luận, khiến niềm tin xã hội bị xói mòn từng bước.

2.3.2. Gây rối loạn thông tin, chia rẽ lực lượng, làm tê liệt khả năng chỉ huy - điều hành

Sự phát triển của công nghệ truyền thông, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo cho phép các thế lực thù địch lan truyền thông tin sai lệch với tốc độ cực nhanh, làm cho hệ thống thông tin chính thống bị "nhiều loạn" hoặc "ngập lụt thông tin" (information overload).

Trong môi trường quốc phòng, điều này có thể làm chậm quá trình ra quyết định chiến lược, khiến chỉ huy, quản lý và phối hợp giữa các lực lượng gặp khó khăn. Trong môi trường xã hội, thông tin giả và tin thất thiệt khiến người dân khó phân biệt thật - giả, dẫn đến hoang loạn, mất trật tự, giảm niềm tin vào cơ quan công quyền.

Ngoài ra, chiến tranh tâm lý còn có thể kích động xung đột nội bộ, gây chia rẽ giữa quân - dân, giữa cấp trên và cấp dưới, giữa các lực lượng vũ trang với chính quyền địa phương, làm suy giảm sức mạnh đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

2.3.3. Làm giảm sức mạnh tinh thần, ý chí chiến đấu và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang

Một trong những mục tiêu trực tiếp của chiến tranh tâm lý là làm suy yếu ý chí chiến đấu, gây hoang mang, dao động trong nội bộ quân đội. Các chiến dịch tuyên truyền, tung tin thất thiệt, xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ hình ảnh người chiến sĩ, thổi phồng khó khăn, tổn thất... có thể khiến một bộ phận cán bộ, chiến sĩ mất phương hướng, giảm niềm tin và lòng tự hào nghề nghiệp.

2.3.4. Làm xói mòn an ninh văn hóa, an ninh con người và bản sắc dân tộc

Chiến tranh tâm lý không chỉ tấn công vào niềm tin chính trị mà còn thâm dần vào văn hóa, lối sống, thói quen, giá trị tinh thần của con người. Bằng việc lan tỏa các sản phẩm văn hóa, phim ảnh, âm nhạc, trò chơi trực tuyến, nội dung mạng xã hội mang màu sắc lệch lạc, đối phương tìm cách "tái định hình hệ giá trị" của giới trẻ, đặc biệt là tầng lớp thanh niên - sinh viên - học viên quân đội.

Hệ quả là xu hướng thực dụng, hưởng thụ, giảm tinh thần cống hiến, giảm ý thức kỷ luật gia tăng. Một bộ phận giới trẻ xa rời truyền thống dân tộc, giảm

lòng yêu nước và ý chí chiến đấu. Các biểu hiện “tự do hóa”, “phi chính trị hóa”, “phi tư tưởng hóa” quân đội có thể dần xuất hiện, gây nguy cơ tiềm ẩn cho an ninh tư tưởng và văn hóa quốc phòng.

2.3.5. Tạo điều kiện cho các hoạt động “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ”

Chiến tranh tâm lý hiện đại thường là bước khởi đầu mềm trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Khi tâm lý xã hội bị chia rẽ, lòng tin bị xói mòn, các thế lực này lợi dụng mâu thuẫn nội tại để kích động bạo loạn, chống đối, đòi ly khai, dân chủ cực đoan, gây mất ổn định chính trị. Đây chính là giai đoạn “chuẩn bị tâm lý xã hội” cho chiến tranh hỗn hợp, khi kẻ thù chưa cần nổ súng nhưng vẫn đạt được mục tiêu thay đổi thể chế, kiểm soát chính trị, chi phối kinh tế và an ninh quốc gia.

Do đó, chiến tranh tâm lý công nghệ cao không chỉ là hoạt động tuyên truyền đơn thuần mà đã trở thành một công cụ chính trị - chiến lược nguy hiểm, có thể đe dọa trực tiếp đến độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia.

2.3.6. Tác động lâu dài đến an ninh con người và sức mạnh nội sinh của quốc gia

Tác động của chiến tranh tâm lý công nghệ cao không chỉ mang tính tức thời, mà còn ăn sâu, âm ỉ trong tâm lý cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Khi con người bị chi phối bởi thông tin sai lệch trong thời gian dài, niềm tin, nhân cách và động lực cống hiến có thể bị biến đổi, dẫn đến suy giảm “sức mạnh mềm” của quốc gia.

Về lâu dài, điều này gây tổn thương tinh thần dân tộc, làm suy yếu khả năng huy động nguồn lực xã hội trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. An ninh quốc gia vì thế không còn chỉ phụ thuộc vào sức mạnh quân sự, mà phụ thuộc nhiều hơn vào sức mạnh tư tưởng, tâm lý và văn hóa của toàn dân.

Tóm lại, chiến tranh tâm lý trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao là cuộc đấu tranh không tiếng súng nhưng khốc liệt, diễn ra trên không gian mạng và trong nhận thức con người. Nó mang đặc trưng phi vũ trang, đa chiều, công nghệ hóa, cá nhân hóa và dai dẳng. Hiểu rõ đặc điểm này là cơ sở để Quân đội nhân dân Việt Nam xây dựng thế trận phòng chống chiến tranh tâm lý vững chắc, chủ động giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị - tinh thần - tâm lý cho cán bộ, chiến sĩ; đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa “tác chiến tư tưởng” và “tác chiến công nghệ”, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

2.4. Các biện pháp giáo dục chuẩn bị phẩm chất, năng lực cho học viên nhà trường quân đội tham gia phòng, chống chiến tranh tâm lý trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao

2.4.1. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng và “miễn dịch tư tưởng” cho học viên

Đây là biện pháp cơ bản, nền tảng và lâu dài

nhất, bởi con người là chủ thể trung tâm của mọi hoạt động phòng, chống chiến tranh tâm lý. Giáo dục chính trị - tư tưởng vững vàng giúp quân nhân có khả năng nhận diện đúng - phản bác nhanh - kiên định lập trường trước các tác động tâm lý phức tạp. Biện pháp này xây nền cho các biện pháp khác, bảo đảm tính chủ động, tự giác và bền vững trong “phòng ngừa từ gốc”. Mục tiêu của biện pháp này nhằm nâng cao khả năng nhận diện, đề kháng và phản bác các thủ đoạn chiến tranh tâm lý, bảo đảm cho mỗi quân nhân có niềm tin vững chắc vào Đảng, Nhà nước, Quân đội và con đường xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện biện pháp này cần tập trung vào những nội dung cơ bản như sau: Giáo dục sâu sắc về âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa quân đội”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Trang bị tri thức cơ bản về chiến tranh thông tin, nhận thức, tâm lý. Bồi dưỡng năng lực phân tích, phản biện thông tin; hình thành “tư duy phòng vệ tâm lý” trước thông tin xấu độc.

Cách thức tổ chức thực hiện biện pháp như sau: Đưa nội dung phòng, chống chiến tranh tâm lý vào chương trình giáo dục chính trị và huấn luyện ở các cấp học. Tổ chức tọa đàm, diễn đàn “Nhận diện và phản bác thông tin sai trái, thù địch”; phát huy vai trò giảng viên chính trị, tuyên huấn, cán bộ đoàn. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đề cao niềm tự hào, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”.

2.4.2. Xây dựng, củng cố “thế trận tư tưởng - tâm lý” vững chắc trong Quân đội và toàn dân

Biện pháp này có vai trò tạo sức mạnh tổng hợp về tinh thần và xã hội, gắn kết cá nhân với tập thể, quân với dân, xây dựng niềm tin thống nhất vào Đảng, vào chế độ và con đường xã hội chủ nghĩa. Đây là lá chắn tinh thần của quốc gia, bảo đảm cho toàn xã hội có khả năng “đề kháng tập thể” trước chiến tranh tâm lý, đồng thời củng cố hậu phương vững chắc cho mặt trận quốc phòng - an ninh. Mục tiêu của biện pháp này nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp về tinh thần - tư tưởng, biến mỗi cán bộ, chiến sĩ và mỗi người dân trở thành “chiến sĩ trên mặt trận tâm lý”.

Để thực hiện biện pháp này cần tập trung vào những nội dung cơ bản như sau: Xây dựng nền tảng tư tưởng vững chắc dựa trên Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối quốc phòng toàn dân. Phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, báo chí, văn học nghệ thuật, tôn giáo, dân tộc... trong củng cố niềm tin xã hội. Gắn công tác tư tưởng với công tác dân vận, đối ngoại, thông tin tuyên truyền.

Cách thức tổ chức thực hiện biện pháp như sau: Đẩy mạnh tuyên truyền chính thống, chủ động định hướng dư luận xã hội. Phát triển các chương trình truyền thông tích cực, phim tài liệu, sản phẩm số mang nội dung “bảo vệ nền tảng tư

tường của Đảng”. Kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng chính trị - văn hóa - truyền thông trong “tác chiến tư tưởng - tâm lý”.

2.4.3. Nâng cao năng lực “tác chiến thông tin và truyền thông” trong không gian mạng cho học viên nhà trường quân đội

Đây là biện pháp kỹ thuật - nghiệp vụ trọng yếu, có vai trò bảo vệ trận địa thông tin - dữ liệu, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các chiến dịch tuyên truyền, xuyên tạc, phá hoại trên không gian mạng. Biện pháp này bảo đảm điều kiện vật chất - công nghệ cho cuộc đấu tranh tư tưởng - tâm lý, đồng thời là công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác tuyên truyền, định hướng và phản bác thông tin xấu độc. Mục tiêu của biện pháp này nhằm giúp học viên có năng lực làm chủ không gian mạng, chủ động phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa kịp thời các hoạt động tuyên truyền tâm lý, xuyên tạc, bịa đặt của đối phương.

Để thực hiện biện pháp này cần tập trung vào những nội dung cơ bản như sau: Xây dựng lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách về “tác chiến thông tin - truyền thông - mạng xã hội”; Tăng cường huấn luyện kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thông tin số an toàn, hiệu quả; Tích hợp công nghệ AI, Big Data, hệ thống giám sát và phân tích cảm xúc dư luận để dự báo, xử lý kịp thời các chiến dịch tâm lý mạng.

Cách thức tổ chức thực hiện biện pháp như sau: Xây dựng các trung tâm giám sát, cảnh báo sớm về chiến tranh thông tin, chiến tranh nhận thức; Phối hợp giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an trong bảo vệ không gian mạng quốc gia; Đào tạo đội ngũ cán bộ có kiến thức cả về công nghệ số và tâm lý học chiến tranh.

2.4.4. Tổ chức cho học viên chủ động “tấn công phản bác” trên mặt trận tư tưởng, thông tin và truyền thông quốc tế

Đây là biện pháp giáo dục mang tính chủ động, tiến công, không chỉ phòng thủ mà còn giành thế chủ động về tư tưởng, dư luận và truyền thông quốc tế. Biện pháp này giúp định hướng nhận thức xã hội, củng cố niềm tin, nâng cao vị thế quốc gia, đồng thời làm thất bại âm mưu xuyên tạc, bôi nhọ và cô lập Việt Nam trên trường quốc tế. Mục tiêu của biện pháp này nhằm hình thành cho học viên tư tưởng tác chiến tiến công không chỉ phòng thủ mà còn chủ động phản công, giành quyền dẫn dắt và định hình dư luận trong và ngoài nước; lan tỏa hình ảnh tích cực về đất nước, con người và Quân đội nhân dân Việt Nam.

Để thực hiện biện pháp này cần tập trung vào những nội dung cơ bản như sau: Chủ động cung cấp thông tin nhanh, chính xác, minh bạch trên các kênh chính thống; Xây dựng các ấn phẩm, phim ảnh, bài viết, chương trình đa phương tiện bằng nhiều ngôn ngữ, phản bác luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; Đưa nội dung giáo dục quốc

phòng - an ninh, tuyên truyền đối ngoại vào hoạt động của báo chí, truyền thông quân đội.

Cách thức tổ chức thực hiện biện pháp như sau: Thiết lập “mạng lưới tuyên truyền quốc phòng hiện đại” đa nền tảng (website, mạng xã hội, ứng dụng di động); Huy động sức mạnh của truyền thông chính thống, nhà báo, học giả, cựu chiến binh, kiều bào yêu nước; Tổ chức các cuộc thi, diễn đàn quốc tế, chương trình giao lưu quốc phòng - hữu nghị để lan tỏa giá trị tích cực.

2.4.5. Giáo dục cho học viên biết kết hợp giữa sức mạnh công nghệ và sức mạnh con người trong phòng, chống chiến tranh tâm lý

Đây là biện pháp tổng hợp và mang tính hiện đại nhất, bảo đảm sự hài hòa giữa yếu tố vật chất và tinh thần, giữa công nghệ và con người. Biện pháp này giúp nâng cao hiệu quả các biện pháp khác, vừa tạo “lá chắn công nghệ”, vừa xây dựng “bức tường tâm lý” vững chắc trong từng cá nhân, đơn vị và toàn xã hội. Mục tiêu của biện pháp này nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa công nghệ hiện đại và yếu tố con người - chủ thể trung tâm của mọi hoạt động phòng, chống chiến tranh tâm lý.

Để thực hiện biện pháp này cần tập trung vào những nội dung cơ bản như sau: Phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo, hệ thống phát hiện và phân tích chiến dịch tâm lý mạng; Xây dựng “hồ sơ tâm lý xã hội” để dự báo khuynh hướng nhận thức của từng nhóm đối tượng; Đồng thời tăng cường giáo dục, rèn luyện kỹ năng tâm lý, khả năng tự điều chỉnh cảm xúc và làm chủ bản thân cho cán bộ, chiến sĩ.

Cách thức tổ chức thực hiện biện pháp như sau: Triển khai nghiên cứu khoa học liên ngành giữa công nghệ thông tin - tâm lý học - khoa học xã hội quân sự; Phát triển phần mềm giám sát nội dung độc hại, hệ thống cảnh báo sớm trên mạng xã hội quân đội; Đưa nội dung “an ninh tâm lý - an ninh thông tin” vào chương trình đào tạo ở các học viện, nhà trường quân đội.

Các biện pháp trên không tồn tại riêng rẽ, mà có mối quan hệ biện chứng, hỗ trợ và bổ sung lẫn nhau, tạo thành một hệ thống phòng, chống chiến tranh tâm lý toàn diện, thống nhất và liên thông từ con người đến công nghệ, từ cá nhân đến xã hội. Biện pháp (1) giữ vai trò trung tâm, gốc rễ - hình thành bản lĩnh, ý chí, nền tảng tư tưởng cho mọi hành động phòng, chống. Biện pháp (2) là mặt trận bao trùm, tạo môi trường xã hội - chính trị vững chắc để nhân rộng “sức đề kháng” của từng cá nhân. Biện pháp (3) và (4) là hai cánh cửa thế tiến công và phòng ngự thông tin, đảm bảo tính linh hoạt, chủ động và phản ứng nhanh trong không gian mạng và truyền thông. Biện pháp (5) là cầu nối, điểm tựa công nghệ - con người, làm cho toàn bộ hệ thống trở nên hiệu quả, bền vững, thích ứng với bối cảnh công nghệ cao.

Tổng thể, năm biện pháp liên kết chặt chẽ theo nguyên tắc “lấy con người làm gốc - lấy công nghệ làm công cụ - lấy hệ thống chính trị làm nền tảng - lấy chủ động tấn công làm phương châm”. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa các biện pháp sẽ hình thành một thế trận phòng, chống chiến tranh tâm lý đa tầng, đa chiều, vừa vững chắc về tư tưởng, vừa hiện đại về công nghệ, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong chiến tranh công nghệ cao.

3. Kết luận

Trong bối cảnh chiến tranh công nghệ cao ngày càng phổ biến và phức tạp, chiến tranh tâm lý nổi lên như một hình thức đấu tranh phi vũ trang có sức công phá đặc biệt nguy hiểm. Nếu chiến tranh truyền thống tập trung tiêu diệt lực lượng vật chất của đối phương, thì chiến tranh tâm lý hiện đại lại tấn công trực tiếp vào “trái tim và khối óc” - yếu tố quyết định ý chí, niềm tin và sức mạnh bảo vệ Tổ quốc. Không gian tác chiến của nó trải rộng trên môi trường mạng, truyền thông toàn cầu và trong chính nhận thức của con người.

Chiến tranh tâm lý công nghệ cao mang đặc điểm đa chiều, phi tuyến, cá nhân hóa và công nghệ hóa sâu sắc. Các thế lực thù địch tận dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mạng xã hội và hệ thống truyền thông số để gây nhiễu loạn thông tin, làm xói mòn niềm tin, chia rẽ xã hội và làm suy yếu nền tảng chính trị - tư tưởng. Tác động của nó không chỉ dừng ở lĩnh vực tư tưởng mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh, văn hóa và sự ổn định xã hội lâu dài.

Trước thực tế đó, phòng, chống chiến tranh tâm lý trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao là nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên và lâu dài, đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống chính trị, trong đó Quân đội nhân dân Việt Nam giữ vai trò nòng cốt. Bài viết đề xuất năm nhóm biện pháp trọng tâm: tăng cường giáo dục, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị; xây dựng thế trận tư tưởng - tâm lý vững chắc;

nâng cao năng lực tác chiến thông tin; chủ động phản bác, đấu tranh trên mặt trận truyền thông; kết hợp sức mạnh công nghệ với sức mạnh con người.

Các biện pháp này có mối quan hệ chặt chẽ và bổ trợ lẫn nhau: giáo dục - tư tưởng là nền tảng; thế trận tâm lý - xã hội là cơ sở; tác chiến thông tin - truyền thông là công cụ trực tiếp; công nghệ hiện đại là điều kiện bảo đảm. Sự kết hợp đồng bộ sẽ tạo nên “thế trận phòng thủ tư tưởng - tâm lý - công nghệ” nhiều tầng, nhiều lớp, vừa phòng ngừa, vừa chủ động đấu tranh.

Tóm lại, chiến tranh tâm lý trong bối cảnh công nghệ cao là thách thức phi truyền thống nhưng mang tính toàn cầu, đòi hỏi tư duy mới và giải pháp tổng hợp. Chủ động nghiên cứu, dự báo và đấu tranh hiệu quả không chỉ là nhiệm vụ của quân đội mà còn là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và ổn định chính trị - xã hội của đất nước. ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Quốc phòng (2022). *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng trong tình hình mới*. Nxb. Quân đội nhân dân.
- [2]. Học viện Chính trị (2023). *Giáo trình Tâm lý học quân sự*. Nxb. Quân đội nhân dân.
- [3]. Nguyễn Văn Hòa (2021). *Chiến tranh tâm lý và những thách thức đối với quốc phòng Việt Nam trong kỷ nguyên số*. Tạp chí Khoa học Quân sự, số 6.
- [4]. Trần Quốc Dũng (2020). *Chiến tranh thông tin - bản chất và phương thức đấu tranh hiện đại*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [5]. Đại tá, TS Tạ Quang Đàm (12/1/2022). *Chiến tranh tâm lý trên mạng - vũ khí hủy diệt thời đại internet*; <https://www.qdnd.vn/quoc-phong-an-ninh/xay-dung-quan-doi/chien-tranh-tam-ly-tren-mang-vu-khi-huy-diet-thoi-dai-internet-683165>
- [6]. Tổng cục Chính trị (2023). *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*. Nxb. Quân đội nhân dân.

Education to prepare qualities and capabilities to prevent and counter psychological warfare for the students in the military schools in the context of high-technology warfare

Assoc. Prof. Dr. Tran Dinh Tuan

Institute for Educational Cooperation and Development

Email: trandinhtuan768@gmail.com.

Abstract: Psychological warfare is a form of struggle in the ideological and spiritual realm aimed at changing the perceptions, beliefs, will, and behavior of the opponent to achieve political and military goals without or with minimal use of force. In the context of high-tech warfare, psychological warfare is strongly supported by achievements in information technology, artificial intelligence, and cyberspace, making its scope, intensity, and nature increasingly complex and sophisticated. This article analyzes the prominent characteristics of modern psychological warfare and proposes several educational measures to prepare students in the military schools with the necessary qualities and capabilities to participate in prevention and countermeasures, in line with the requirements of national defense in the new situation.

Keywords: Psychological warfare, high technology, information warfare, defense, ideological security.